



Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2019

NỘI DUNG CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI

Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-ĐHNT ngày 06/03/2019 thực hiện việc tổ chức thông tin, tuyên truyền về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) đến công chức, viên chức và người lao động Trường Đại học Nha Trang. Phòng Tổ chức - Hành chính gửi nội dung cải cách chính sách BHXH đến toàn thể CBVC trong Trường, cụ thể như sau:

Ngày 23/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) với nhiều điểm mới, mang tính đột phá. Nghị quyết đã tiếp tục phát triển quan điểm chỉ đạo của Đảng đối với chính sách BHXH trong tình hình mới, xem BHXH là trụ cột chính của hệ thống chính sách an sinh xã hội; phát triển hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại và hội nhập quốc tế với nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững; cải cách chính sách bảo hiểm xã hội là vấn đề vừa cấp bách, vừa lâu dài, sao cho mọi người dân đều được bảo đảm an sinh xã hội; xây dựng hệ thống tổ chức thực hiện chính sách tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, hiện đại; thực hiện chính sách BHXH là trách nhiệm của các cấp ủy đảng và của hệ thống chính trị, với mục tiêu tổng quát là: Cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để bảo hiểm xã hội thực sự là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, từng bước mở rộng vững chắc diện bao phủ BHXH, hướng tới mục tiêu BHXH toàn dân. Phát triển hệ thống BHXH linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại và hội nhập quốc tế theo nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển hệ thống thực hiện chính sách BHXH tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, tin cậy và minh bạch.

Với mục tiêu theo lộ trình 2021, 2025 và dự kiến đến 2030 sẽ có khoảng 60% lực lượng lao động tham gia BHXH, trong đó lao động khu vực phi chính thức khoảng 5%; 45% số người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, 60% số người cao tuổi được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp hưu trí xã hội.

I. Nội dung cải cách chính sách BHXH Việt Nam tập trung vào những vấn đề cốt lõi sau:

1. Xây dựng hệ thống BHXH đa tầng; tầng 1 do Nhà nước chịu trách nhiệm là chính sách trợ cấp hưu trí xã hội người cao tuổi không có lương hưu, hoặc BHXH hàng tháng, có khó khăn trong cuộc sống; tầng 2 do Nhà nước, người sử dụng lao động, người lao động tham gia là BHXH cơ bản, bao gồm BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện chuyển dần sang BHXH bắt buộc hướng tới BHXH toàn dân; tầng 3 do người sử dụng lao động và người lao động tham gia là bảo hiểm hưu trí bổ sung, mang tính chất tự nguyện, tạo điều kiện cho người lao động thu nhập cao hơn tham gia.

2. Điều kiện thời gian tham gia BHXH linh hoạt hơn, lương hưu được tính dựa trên nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, chia sẻ và bền vững.

3. Liên kết, hỗ trợ giữa các chính sách BHXH, chú trọng yếu tố thị trường trong chính sách bảo hiểm thất nghiệp; thiết kế nhiều gói bảo hiểm xã hội tự nguyện để người lao động có nhiều cơ hội lựa chọn phù hợp và chuyển sang bảo hiểm bắt buộc khi có đủ điều kiện.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách BHXH gắn với củng cố niềm tin và tăng mức độ hài lòng của người tham gia.

5. Đẩy nhanh quá trình gia tăng số lao động tham gia BHXH trong khu vực phi chính thức phù hợp với Nghị quyết số 10-NQ/TW (năm 2017) của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *Phát triển kinh tế tư nhân*. Đồng thời, khắc phục những bất hợp lý trong chế độ bảo hiểm hưu trí, BHXH một lần, tăng tuổi nghỉ hưu bình quân thực tế của người lao động; thực hiện điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu theo lộ trình; sửa đổi mức đóng, căn cứ đóng BHXH để đạt mục tiêu mở rộng diện bao phủ BHXH; điều chỉnh tỷ lệ tích lũy để có thể đạt mức hưởng lương hưu tối đa; đa dạng hóa danh mục, cơ cấu đầu tư Quỹ Bảo hiểm xã hội theo nguyên tắc an toàn, bền vững, hiệu quả; điều chỉnh lương hưu độc lập tương đối trong mối tương quan với tiền lương của người đang làm việc, điều chỉnh lương hưu theo nguyên tắc chia sẻ để thu hẹp khoảng cách đối với nhóm hưởng lương hưu quá thấp.

6. Có quy định phù hợp để giảm tình trạng hưởng BHXH một lần theo hướng tăng quyền lợi nếu bảo lưu thời gian tham gia BHXH để hưởng chế độ hưu trí, giảm quyền lợi nếu hưởng BHXH một lần. Sửa đổi các quy định để khuyến khích người lao động tham gia BHXH thời gian dài hơn, từng bước tăng tuổi nghỉ hưu bình quân, tăng tỉ lệ giảm trừ tiền lương hưu đối với người lao động muốn nhận chế độ hưu trí sớm.

7. Điều chỉnh tuổi nghỉ hưu cần có tầm nhìn dài hạn và có lộ trình phù hợp với tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, thất nghiệp; không gây tác động tiêu cực đến thị trường lao động; bảo đảm số lượng, chất lượng và cơ cấu dân số; bình đẳng giới; cân đối Quỹ BHXH trong dài hạn; xu hướng già hóa dân số; tính chất, loại hình lao động và giữa các ngành nghề, lĩnh vực.

Từ năm 2021, thực hiện điều chỉnh tuổi nghỉ hưu theo mục tiêu tăng tuổi nghỉ hưu chung, thu hẹp dần khoảng cách về giới trong quy định tuổi nghỉ hưu; đối với những ngành nghề đặc biệt, người lao động được quyền nghỉ hưu sớm, hoặc muộn hơn 5 tuổi so với tuổi nghỉ hưu chung.

8. Sửa đổi, nghiên cứu điều chỉnh tỉ lệ đóng vào Quỹ BHXH theo hướng hài hòa quyền lợi giữa người sử dụng lao động và người lao động.

9. Sửa đổi cách tính lương hưu theo hướng giảm tỉ lệ tích lũy, bảo đảm khả năng cân đối quỹ hưu trí trong dài hạn, phù hợp với thông lệ quốc tế. Có lộ trình điều chỉnh kéo dài thời gian tham gia BHXH thực tế, bảo vệ quyền lợi của người hưởng chế độ hưu trí theo nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng và chia sẻ phù hợp.

10. Tăng cường công tác đánh giá, dự báo tài chính, hiệu quả đầu tư các quỹ BHXH; đa dạng hóa danh mục, cơ cấu đầu tư Quỹ BHXH theo nguyên tắc an toàn, bền vững và hiệu quả; ưu tiên đầu tư vào trái phiếu chính phủ, nhất là trái phiếu chính phủ dài hạn; nghiên cứu từng bước mở rộng sang các lĩnh vực có khả năng sinh lời cao, từng

bước và có lộ trình đầu tư một phần tiền nhân rồi của Quỹ thông qua ủy thác đầu tư tại thị trường trong nước và quốc tế bảo đảm an toàn, bền vững.

11. Thực hiện điều chỉnh trợ cấp hưu trí xã hội theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; lương hưu cơ bản được điều chỉnh chủ yếu dựa trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, khả năng của Quỹ BHXH và ngân sách nhà nước; quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ.

II. Để bảo đảm tính khả thi của mục tiêu và nội dung cải cách chính sách BHXH, những nhiệm vụ, giải pháp cần phải tập trung chỉ đạo, đó là:

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã hội... trong việc thực hiện chính sách BHXH.

Những nhiệm vụ, giải pháp này kế thừa kinh nghiệm của hơn 20 năm triển khai chính sách BHXH ở Việt Nam cũng như tiếp thu có chọn lọc những tiến bộ của chính sách an sinh xã hội trên thế giới. Chính sách BHXH Việt Nam sẽ gắn với mục tiêu hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, quá trình phát triển của nền kinh tế, sự thay đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và sự tăng dân của lao động làm việc trong khu vực chính thức, năng lực quản trị của Nhà nước và tổ chức BHXH Việt Nam, nhận thức và thu nhập của người dân, những yếu tố đó nếu đạt được kết quả tích cực sẽ tạo cơ hội để tăng nhanh độ bao phủ cũng như chất lượng của chính sách BHXH.

Để cải cách chính sách BHXH thành công, đạt được hiệu quả mong muốn đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị, trách nhiệm trực tiếp của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, của tổ chức Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến sự tham gia của người sử dụng lao động và người lao động. Công cuộc cải cách BHXH còn đòi hỏi phải nhanh chóng cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận tốt hơn các chính sách an sinh, thấy được lợi ích thực sự của chính sách bảo hiểm xã hội đối với cuộc sống của mình, của gia đình mình và tự nguyện tham gia vào quá trình cải cách. Tỷ lệ người dân tham gia hệ thống chính sách BHXH ở mức độ nào sẽ là câu trả lời rõ ràng cho sự thành công của công cuộc cải cách chính sách BHXH ở Việt Nam./.

PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH